

Bản án số: 164/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16/6/2020.

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Bích Liên;
2. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 590/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 273/2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Võ Thanh G – Sinh năm: 1986 (Có mặt).

*Bị đơn:* Bà Trần Thị Chúc L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Cùng thường trú: A tổ B, khu phố C, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Cùng tạm trú: D đường E, tổ F, khu phố C, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện ngày 10/12/2019, bản tự khai ngày 14/1/2020, lời trình bày tại các biên bản không tiến hành hòa giải được do vắng mặt một bên đương sự, nguyên đơn ông Võ Thanh G trình bày:***

Về quan hệ vợ chồng: Ông và bà Trần Thị Chúc L có tìm hiểu và tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95 quyền số 01 ngày 16/6/2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Theo ông G thì vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu nhưng sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, không có cuộc sống hòa hợp làm cho cuộc sống vợ chồng ngày càng trầm trọng. Ông và bà L đã cố gắng hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả.

Cũng từ năm 2015 đến nay ông và bà L cũng không còn chung sống với nhau. Ông G xác định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với bà L.

Về con chung: Có hai con chung tên Võ Quốc C, sinh ngày 20/11/2009 và cháu Võ Trần Thảo M, sinh ngày 10/01/2012. Hiện nay trẻ C và M đang sống chung cùng ông G do đó nên nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông G xác định không có.

Về nợ chung: Ông G xác định không có.

Ông tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm. Ngoài ra, không yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, gồm: Thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà Trần Thị Chúc L nhưng bà L không có mặt để trình bày ý kiến hay đưa ra yêu cầu của mình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:***

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:

[1] Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 95 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/6/2009 thì ông Võ Thanh G và bà Trần Thị Chúc L có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay ông G có yêu cầu ly hôn là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông Võ Thanh G yêu cầu ly hôn với bà Trần Thị Chúc L. Theo kết quả xác minh từ Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè ngày 14/01/2020 thì bà Trần Thị Chúc L hiện đang cư trú tại địa chỉ số D đường E, tổ F, khu phố C, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành Phố Hồ Chí Minh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là bà Trần Thị Chúc L mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà Trần Thị Chúc L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Ông Võ Thanh G xin ly hôn với bà Trần Thị Chúc L với lý do mâu thuẫn vợ chồng xảy ra từ năm 2015 đến nay mà không cải thiện được. Mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã những vấn đề về kinh tế trong gia đình. Cũng từ năm 2015 đến nay ông G và bà L đã mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai nữa. Ông G và bà L cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không có kết quả.

Theo kết quả xác minh ngày 19/3/2020 của Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè cho thấy giữa Ông G và bà L trong thời gian chung sống có mâu thuẫn tình cảm gia đình, hai vợ chồng tự giải quyết không báo qua chính quyền hay Hội đoàn thể phụ nữ.

Xét, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ tất cả văn bản tố tụng để tham gia hòa giải, hàn gắn gia đình với ông G cũng như đưa ra ý kiến hay yêu cầu của mình, tuy nhiên bà L vẫn vắng mặt không lý do. Mặt khác, vào tháng 06/2019, ông G đã từng nộp đơn xin ly hôn với bà L tại Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè tuy nhiên đến ngày 22/8/2019, ông có đơn xin rút lại đơn khởi kiện về việc ly hôn để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả đến ngày 10/12/2019 ông G lại tiếp tục làm đơn xin ly hôn với bà L. Như vậy, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông G, bà L là hoàn toàn có thật và khả năng hàn gắn không còn, đời sống hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Võ Thanh G đối với bà Trần Thị Chúc L.

[3.2] Về con chung: Có 02 (hai) con chung là Võ Quốc C, sinh ngày 20/11/2009 và Võ Trần Thảo M, sinh ngày 10/01/2012, ông G yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà L cấp dưỡng cho con.

Xét trẻ Võ Quốc C, Võ Trần Thảo M có nguyện vọng xin được sống với ông G và hiện nay ông G đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai trẻ kể từ lúc hai vợ chồng sống ly thân đến nay, bà L lại không đến Tòa để giải quyết vụ kiện, để đảm bảo quyền lợi và điều kiện phát triển bình thường của trẻ em việc giao con cho ông G tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp và đúng theo nguyện vọng của trẻ tại các bản tự khai ngày 14/1/2020.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do ông G không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Ông G xác định không có.

[3.4] Về nợ chung: Ông G xác định không có.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Võ Thanh G có nghĩa vụ phải nộp, được cân trừ vào tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên

lai số AA/2018/00347749 ngày 19/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, ông G đã nộp đủ án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266; 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Võ Thanh G được ly hôn với bà Trần Thị Chúc L.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung là Võ Quốc C, sinh ngày 20/11/2009 và Võ Trần Thảo M, sinh ngày 10/01/2012.

Giao hai con chung chưa thành niên là Võ Quốc C, sinh ngày 20/11/2009 và Võ Trần Thảo M, sinh ngày 10/01/2012 cho ông Võ Thanh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông G xác định không có.

- Về nợ chung: Ông G xác định không có.

2/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Võ Thanh G có nghĩa vụ phải nộp, được căn trừ vào tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/00347749 ngày 19/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, ông G đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4/ Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Thùy Linh**